

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **406** /2017/HSPT

Ngày : 13 /6 /2017

NHÂN DANH

NHÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Từ Bắc**

Các thẩm phán: Ông **Trương Việt Toàn**

Bà **Ngô Thị Ánh**

Th- ký phiên tòa: Ông **Quản Việt Phương**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hải** Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 400/2017/HSPT ngày 22 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Vi Ngọc Đ do có kháng nghị phúc thẩm bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội.

Bị cáo bị kháng nghị :

Họ và tên: Vi Ngọc Đ, sinh năm 1989;

ĐKHKT:... tỉnh P. T; Nơi ở: Th phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe Taxi; Trình độ học vấn : 9/12; Con ông : Không rõ; Con bà: Vi Thị K, sinh năm:1958; Vợ: Hà Thị T, sinh năm: 1989; Có 01 con gái sinh năm 2011; Danh chỉ bản số: 101 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 15/03/2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt khẩn cấp và tạm giam từ ngày 04.03.2016 đến ngày 27.06.2016; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị:

1. Nguyễn Minh C, sinh năm: 1989; ĐKHKT+ cư trú: tỉnh Phú Thọ;
2. Nguyễn Danh T1, sinh năm : 1997; ĐKHKT : tỉnh Phú Thọ;

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội và bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 12/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội thì nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 11h30 ngày 04.03.2016, Bùi Quang T1 (Sinh năm 1994, trú tại ... quận Tây Hồ, Th phố Hà Nội) và Mai Đức T2 (Sinh năm 1983, trú tại ... quận Tây Hồ, Th phố Hà Nội) là bạn bè gặp nhau và nảy sinh ý định đi mua dâm. T1 gọi điện cho Đ và đặt vấn đề cần tìm 02 gái bán dâm để T1 và T2 mua với giá 1.500.000đ/ 1 người. Do Đ không có người bán dâm nên hẹn T1 để tìm người mua dâm khi nào có thì gọi điện lại sau. Đ đi ra ngoài ngõ 92 Đào Tấn thì gặp bạn là Nguyễn Minh C và nói C tìm gái bán dâm để cùng ăn chia tiền môi giới.

C gọi điện cho Hà Thị Hồng D (Sinh năm 1995, tạm trú tại quận Ba Đình, Th phố Hà Nội). D đồng ý đi bán dâm. Vì C chỉ gọi được 1 gái bán dâm nên nói với Nguyễn Danh T1 (Sinh năm 1997, trú tại ... tỉnh Phú Thọ, là bạn cùng ở trọ và cũng môi giới bán dâm như C) để gọi thêm 1 gái bán dâm nữa. T1 gọi cho Kiều Thị T3 (Sinh năm 1993, tạm trú tại ... quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội) để đi bán dâm. Sau khi D và T đồng ý đi bán dâm thì C gọi lại cho Đ thông báo đã có 2 người bán dâm. Đ gọi lại cho T1 và hỏi địa điểm để chờ người bán dâm đến.

Khoảng 19h00 ngày 04.03.2016, T1 và T đến thuê phòng 102 và 201 của khách sạn Thái Hòa (Địa chỉ ... quận Tây Hồ, Th phố Hà Nội) và gọi lại cho Đ để đưa gái bán dâm đến. Đ thông báo lại cho C, C báo lại cho Th để Th dùng xe máy chở Dung và Trang đến khách sạn Thái Hòa. Dung vào phòng 201 bán dâm cho T, T vào phòng 102 bán dâm cho T1. Trước khi quan hệ, D và T3 đã thu của T và T1 mỗi người 1.500.000đ. Khi các cặp đang thực hiện hành vi giao cấu, thì bị công an quận Tây Hồ kiểm tra hành chính bắt quả tang.

Qua truy xét, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ đã bắt khẩn cấp được Vi Ngọc Đ. Còn Nguyễn Minh C và Nguyễn Danh T2 bỏ trốn.

Về thỏa thuận ăn chia tiền việc môi giới bán dâm: Đ thỏa T với C: Đ được hưởng 200.000đ/1gái bán dâm môi giới; C và Th thỏa T với gái bán dâm Hà Thị Hồng Dung thu của khách mua dâm 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), D được hưởng 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), nộp lại cho C 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), sau khi trừ đi 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) trả cho Đ, C và Th chia nhau số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng); Kiều Thị Tr thu của khách 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), Tr được hưởng 1.000.000đ (Một triệu đồng), nộp lại cho C 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), sau khi trừ đi 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) trả cho Đ, C và Th chia nhau số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền nêu trên chưa kịp ăn chia thì bị bắt giữ, nên bị cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ tạm giữ 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Vi Ngọc Đ, phạm tội “Môi giới mại dâm”. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 255; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Vi Ngọc Đ 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 60 tháng, kể từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Đồng Cam, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo

- Ngoài ra tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt tù đối các bị cáo khác trong vụ án, về án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không kháng cáo.

Ngày 26 /4/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ có quyết định kháng nghị phúc thẩm bản án : kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội về mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo Vi Ngọc Đ theo hướng không cho bị cáo Vi Ngọc Đ được hưởng án treo và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Th khẩn nhận tội, trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn bị cáo là lao động chính, đề nghị hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá toàn bộ vụ án, xét quyết định kháng nghị phúc thẩm của Tòa án cấp sơ thẩm, kết luận đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tuy nhiên bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có ông ngoại là người có công được tặng thưởng huân chương, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 và Điều 249- BLTTHS . Tuyên bố: Vi Ngọc Đ phạm tội “ Môi giới mại dâm”. □p dụng điểm e khoản 2 Điều 255, điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Vi Ngọc Đ tù 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ , tạm giam.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo Vi Ngọc Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h30 ngày 04.03.2016, T1 gọi điện cho Đ và đặt vấn đề cần tìm 02 gái bán dâm để T1 và T2 mua dâm với giá 1.500.000đ/ 1 người. Do Đ không có người bán dâm nên hẹn T1 để tìm người mua dâm khi nào có thì gọi điện lại sau. Đ gặp bạn là Nguyễn Minh C và nói C tìm gái bán dâm để cùng ăn chia tiền môi giới. Nguyễn Minh C nói với Nguyễn Danh T3 và mỗi người tự tìm một người bán dâm. Sau đó, C gọi lại cho Đ thông báo đã có 2 người bán dâm. Đ thông báo lại cho C, C báo lại cho T3 để T3 dùng xe máy chở 02 gái bán dâm đến khách sạn Thái Hòa. Khi các cặp đang thực hiện hành vi giao cấu, thì bị công an quận Tây Hồ kiểm tra hành chính bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống lành mạnh, văn minh cũng nh- đạo đức xã hội. Hành vi làm trung gian giữa người mua dâm với người bán dâm, thỏa T về giá cả, thời gian, địa điểm để bố trí cho người mua dâm và người bán dâm gặp nhau của 03 bị cáo, đủ yếu tố cấu Th tội "Môi giới mại dâm". Các bị cáo đã môi giới cho 2 người bán dâm, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm e khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết

mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội. Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như xem xét về nhân thân của bị cáo Vi Ngọc Đ chưa có tiền án, tiền sự; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo; Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt tháng tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Đ là chưa chính xác là chưa đúng với tinh thần của Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán: Hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo. Do vậy, chấp nhận kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ không cho bị cáo hưởng án treo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đ. Xét hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn và tại phiên tòa phúc thẩm một lần nữa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lý do trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội.

Sửa một phần của bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Vi Ngọc Đ phạm tội “Môi giới mại dâm”.

□p dụng điểm e khoản 2 Điều 255, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 47- Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Vi Ngọc Đ** 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2016 đến 27/6/2016.

Bị cáo không nộp phải án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.